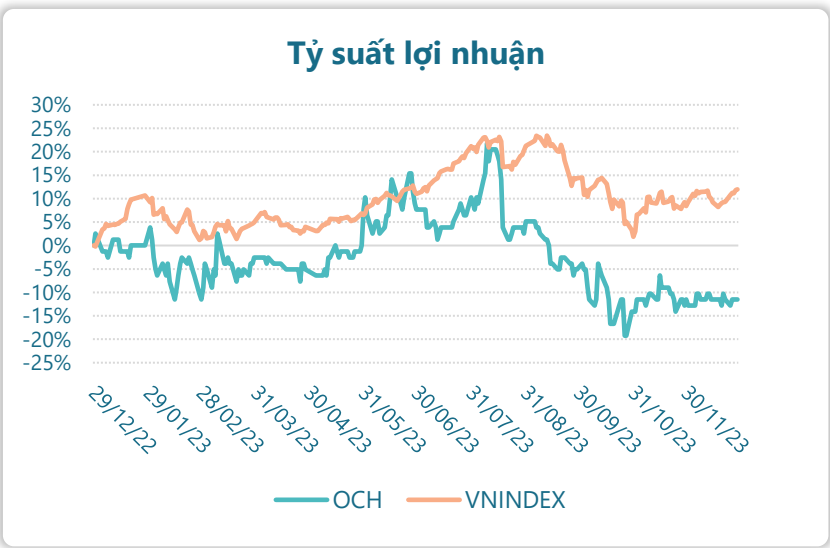
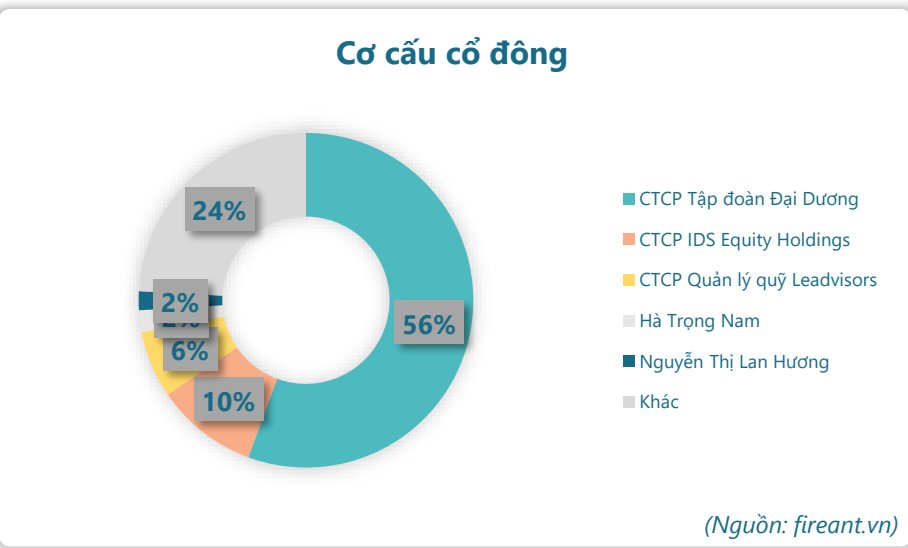
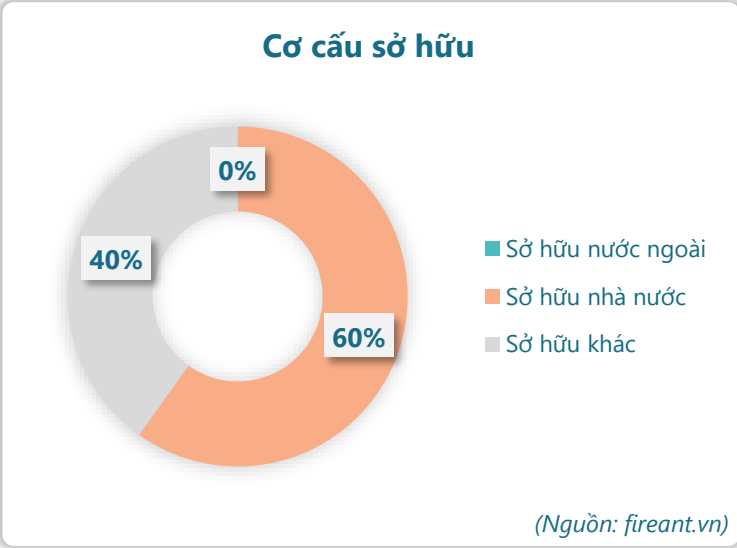
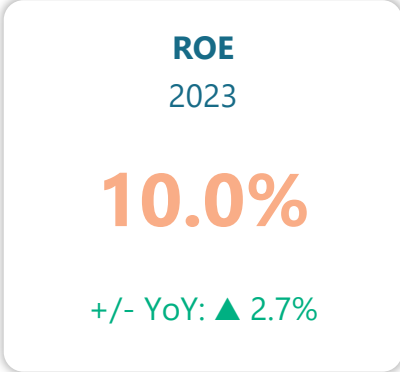
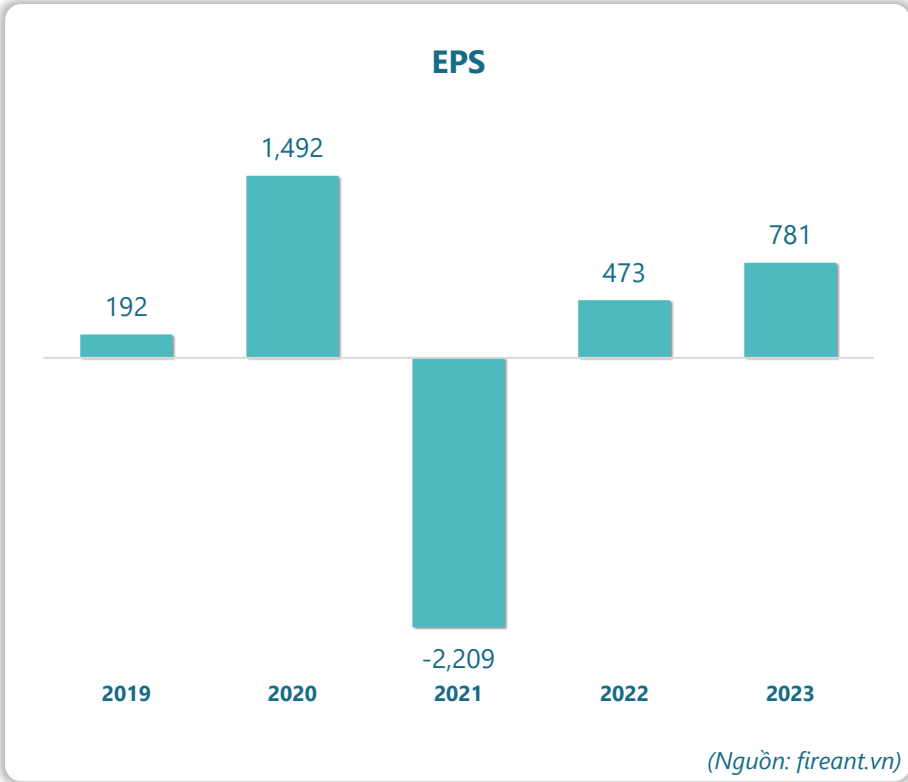
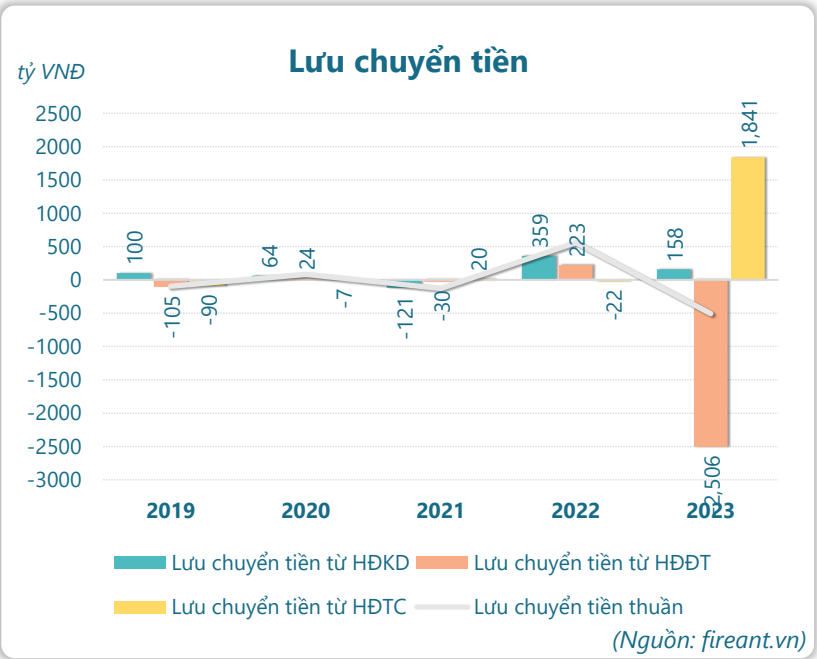
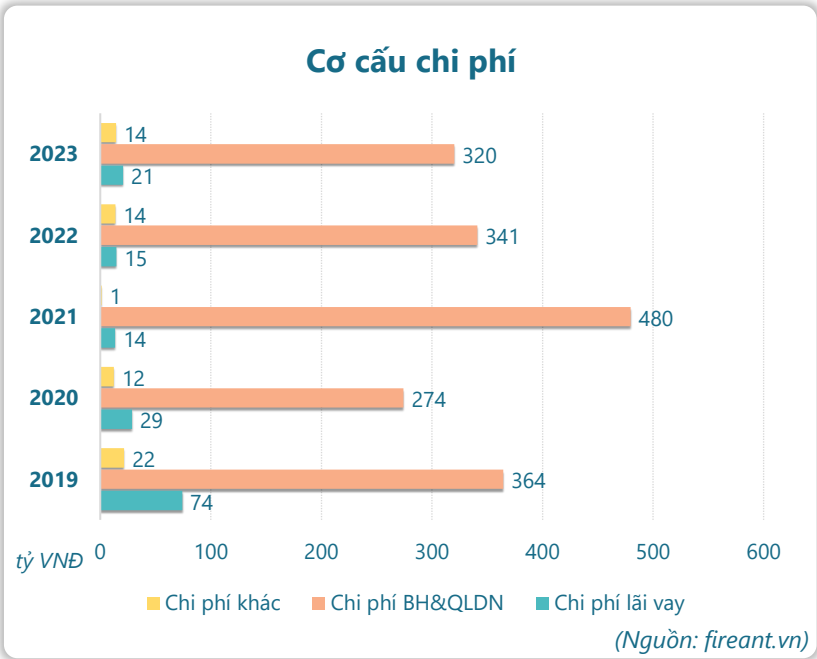
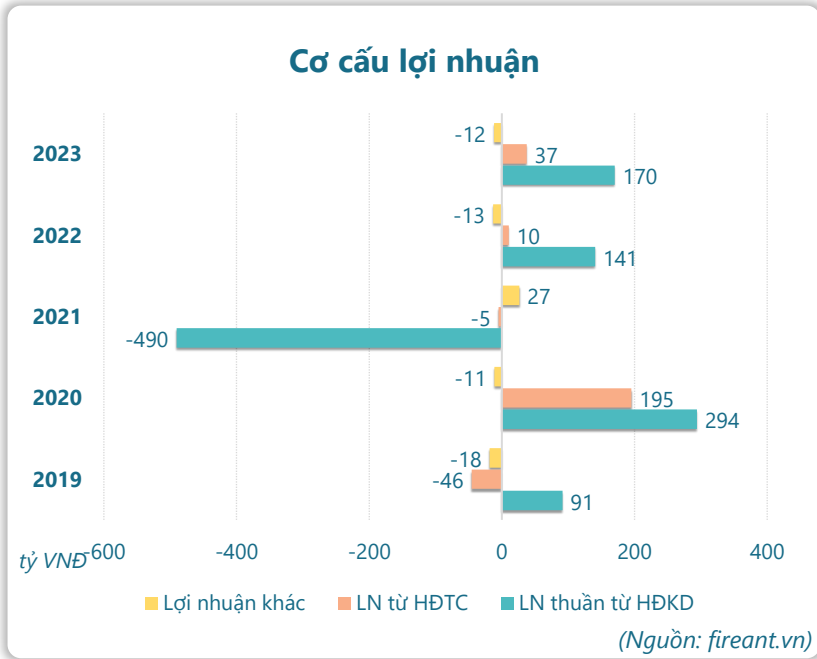
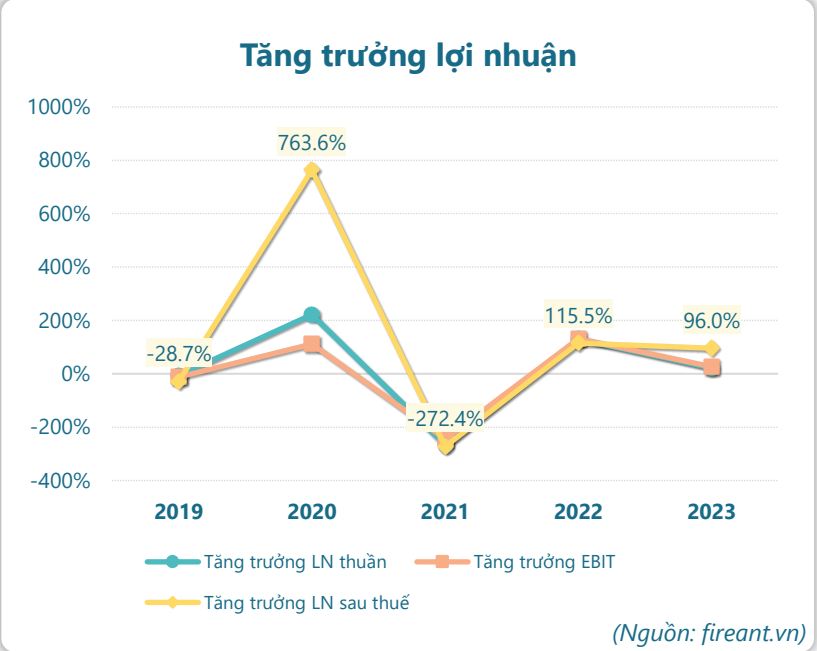
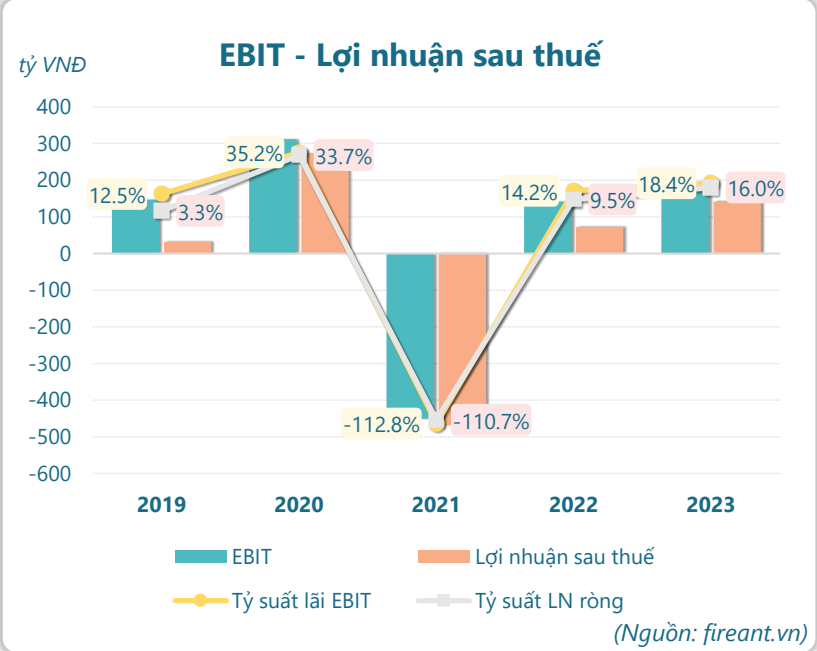
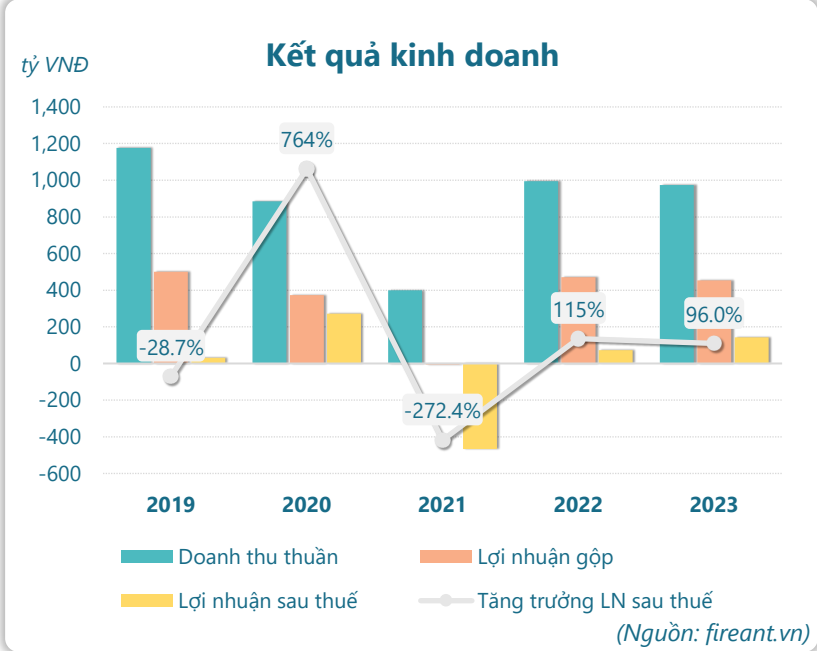


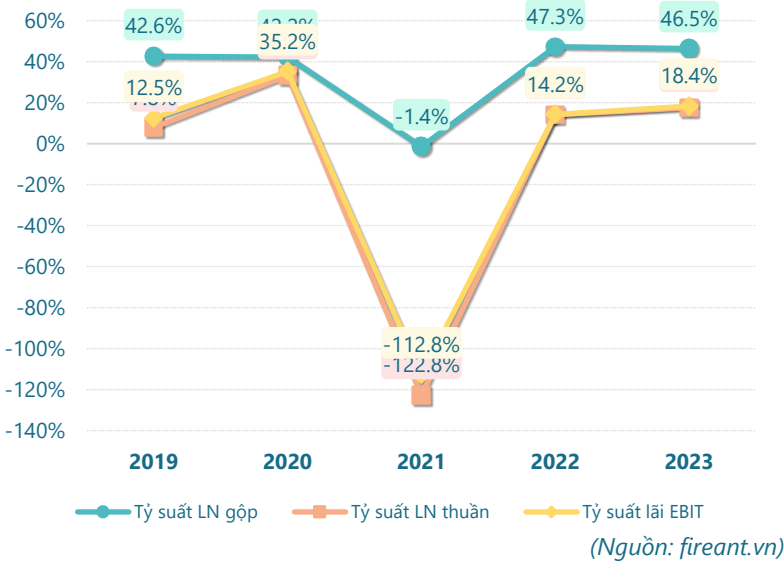
Ngày	6,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.5%	-2.8%	-14.8%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	6,300 - 9,500
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,380
Số lượng CPLH (CP)	200,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	18,665
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.58
EPS	781
P/E	8.8

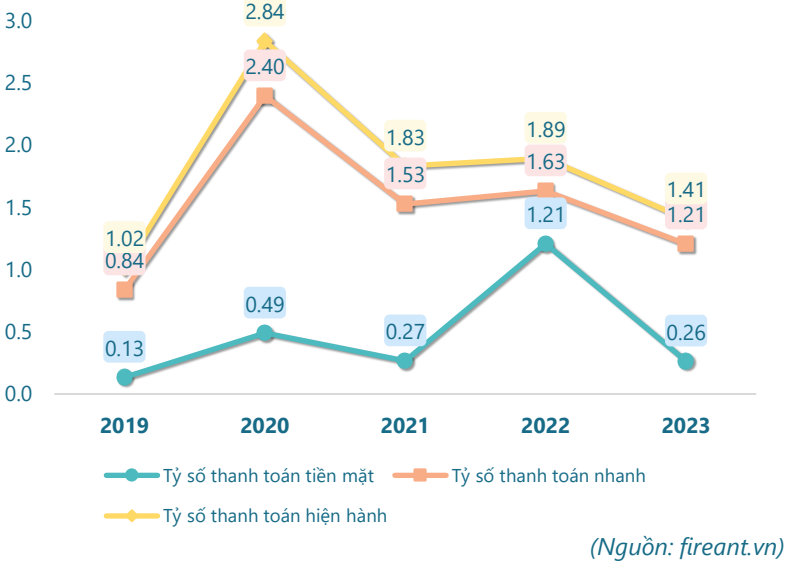




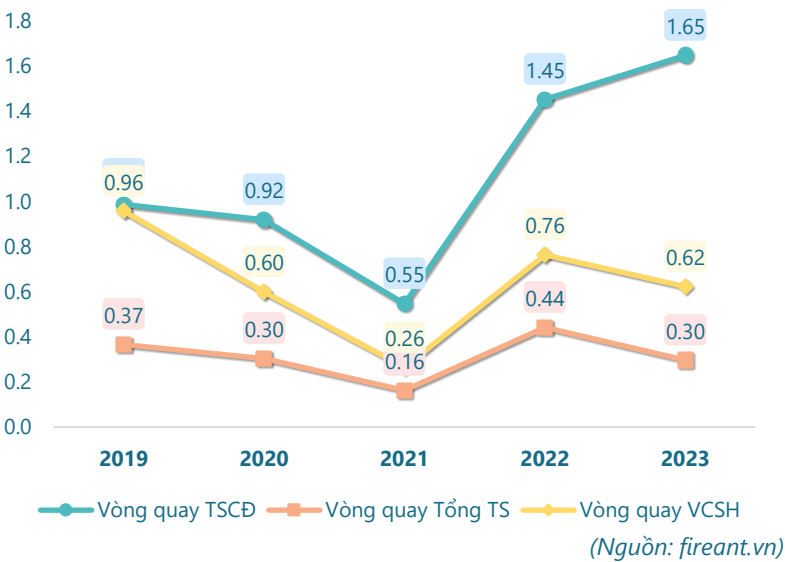
Tỷ suất lợi nhuận



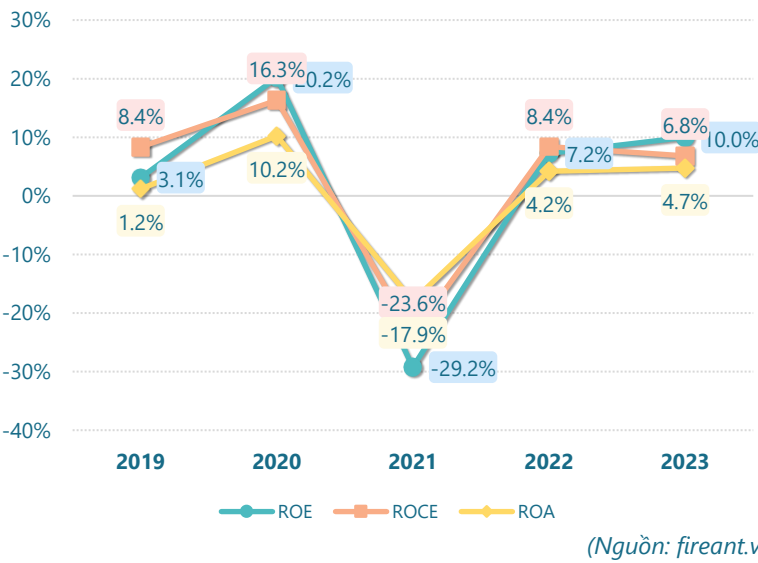
Chỉ số thanh khoản



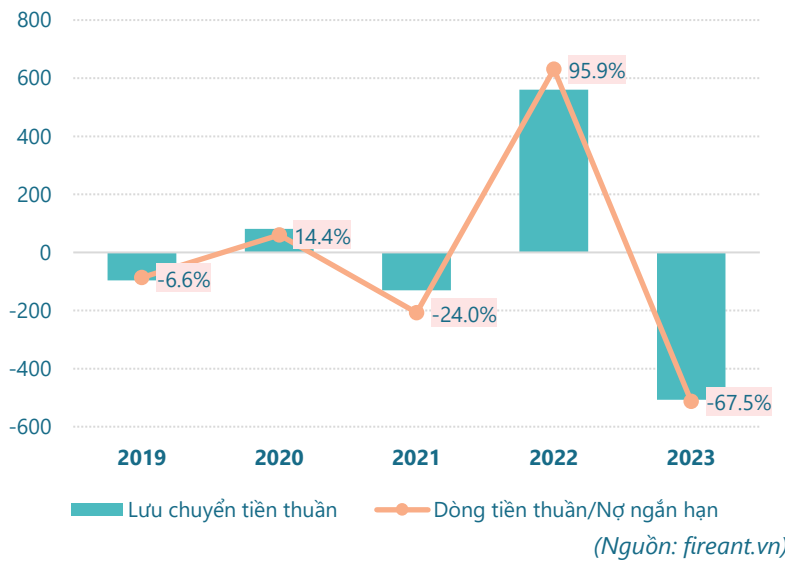
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

